

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc sửa đổi Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2016 tỉnh Thanh Hóa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ Ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm;

Căn cứ Công văn số 16900/BTC-QLN ngày 14/12/2017 của Bộ Tài chính về việc điều chỉnh giảm số liệu ghi thu ghi chi vốn vay nước ngoài năm 2016;

Căn cứ Công văn số 2007/BTC-NSNN ngày 13/02/2018 của Bộ Tài chính về việc thông báo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016;

Căn cứ Công văn số 4106/BTC-NSNN ngày 10/4/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn điều chỉnh hạch toán ghi thu, ghi chi năm 2016;

Xét Tờ trình số 139/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc đề nghị phê chuẩn sửa đổi Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2016, tỉnh Thanh Hóa; Báo cáo thẩm tra số 770/BC-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi một số nội dung về quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2016, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước phân chia cho các cấp ngân sách:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tổng thu NSNN	Trong đó: Ngân sách tỉnh
I	Các khoản thu theo dự toán	27.178.173	8.832.930
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên (loại trừ thu chuyển giao)	14.083.183	2.273.137
	<b>Tổng thu NSNN:</b> (đã loại trừ thu chuyển giao)	<b>35.050.968</b>	<b>14.830.493</b>

## 2. Chi ngân sách địa phương:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tổng chi NSDP	Trong đó: Ngân sách tỉnh
I	Chi cân đối NSDP	32.809.588	14.563.123
1	Chi đầu tư phát triển	8.840.837	4.754.649
	Trong đó: Chi xây dựng cơ bản	8.770.693	4.685.405
5	Chi chuyển nguồn sang năm sau	6.188.099	4.661.895
	<b>Tổng chi ngân sách địa phương:</b> (đã loại trừ chi chuyển giao)	<b>33.326.515</b>	<b>14.697.058</b>

## 3. Chênh lệch thu – chi ngân sách địa phương.

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh
I	Tổng thu NSDP	33.885.129	14.830.493
II	Tổng chi NSDP	33.326.515	14.697.058

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành, tổ chức triển khai thực hiện.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa Khoá XVII, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

*Nơi nhận:*

- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH; HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Uỷ ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND; UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Chiến

